

Số: /CBGVLXD-SXD

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2024

CÔNG BỐ
Giá vật liệu xây dựng trên thị trường
tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 12 năm 2024

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về việc quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên V/v Ban hành quy định phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền công bố Chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Báo cáo giá vật liệu xây dựng của phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện và phòng Quản lý đô thị thị xã, thành phố; Báo giá của nhà sản xuất, kinh doanh VLXD; Mặt bằng giá thị trường và kết quả khảo sát một số loại vật liệu xây dựng trên thị trường thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên của Sở Xây dựng tại thời điểm tháng 12 năm 2024.

SỞ XÂY DỰNG CÔNG BỐ

1. Giá vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 12 năm 2024 (Chưa bao gồm thuế VAT).

(có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)

Giá đá, cát, sỏi trong Công bố không áp dụng cho các đơn vị khai thác tại chỗ để phục vụ xây dựng công trình, khi có phát sinh Chủ đầu tư đề nghị Sở Xây dựng xác định giá.

2. Mức giá VLXD lưu thông tại trung tâm các huyện, thị, thành phố là giá tối đa đến công trình đối với những công trình được đầu tư xây dựng ở trung tâm

các huyện, thị xã, thành phố (Quy định khu vực trung tâm theo địa giới hành chính của các huyện, thị, thành phố) thời điểm tháng 12 năm 2024.

3. Công bố giá VLXD này có giá trị tại thời điểm tháng 12 năm 2024, làm cơ sở để chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan tham khảo áp dụng trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Website Sở Xây dựng;
- UBND các huyện; thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Lượng

CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÁNG 12 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công bố số: /CBGVLXD-SXD, ngày /12/2024)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1	I. ĐÁ XÂY DỰNG															
2	Đá hộc	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	162.000								
3	Đá 4x6	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	210.000								
4	Đá 2x4	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	217.000								
5	Đá 1x2	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
6	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
7	Đá mặt	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	214.000								
8	Base	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	212.000								
9	Subbase	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	174.000								
10	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	50.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
11	Đá hộc	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	156.000								
12	Đá 4x6	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	203.000								
13	Đá 2x4	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	210.000								
14	Đá 1x2	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
15	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
16	Đá mặt	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	207.000								
17	Đá Base	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	205.000								
18	Subbase	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	169.000								
19	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	52.000								
20	Đá hộc	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			145.455						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
21	Đá 4x6	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			172.727						
22	Đá 2x4	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			200.000						
23	Đá 1x2	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			209.091						
24	Đá hộc	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				168.543					
25	Đá 4x6	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				215.741					
26	Đá 2x4	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				223.783					
27	Đá 1x2	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.609					
28	Đá 0,5x1	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				231.825					
29	Đá mặt	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.825					
30	Base	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				219.566					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
31	SubBase	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				180.964					
32	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				175.011					
33	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				210.826					
34	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				218.646					
35	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.337					
36	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				226.465					
37	Đá mặt	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.465					
38	Đá Base	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				212.909					
39	Đá subbase	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề, huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				174.986					
40	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		161.250							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
41	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		207.900							
42	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		215.600							
43	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
44	Đá 0,5x 1	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		223.200							
45	Đá mặt	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
46	Cấp phối đá dăm loại I(Base)	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		211.880							
47	Cấp phối đá dăm loại II(Subbase)	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		174.650							
48	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		159.066							
49	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		193.856							
50	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		200.904							

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
71	Subbase	m3			Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Pa tân, xã Pa Tân, huyện Nậm Pồ									302.857
72	II. CÁT XÂY DỰNG															
73	Cát nghiền từ đá	m3	TCVN 9205:2012		Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Bán Na Hai, xã Pom Lót, huyện Điện Biên; ĐT: 0932.323.799	240.000								
74	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Ka Hâu II, xã Na U', huyện Điện Biên	180.000								
75	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm linh Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		237.600								
76	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển		160.000								
77	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm linh Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		217.800								
78	Cát tự nhiên (Cát xây, cát bê tông)	m3	QCVN 16:2023/BXD;		Công ty TNHH Dũng Minh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ thôn 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	269.265								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
79	Cát trát (xoa) tự nhiên	m3	QCVN 16:2023/BXD;		Công ty TNHH Dũng Minh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ thôn 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	304.735								
80	Cát nghiền từ đá	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	điểm mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		274.000							
81	III. GẠCH XÂY DỰNG															
82	Gạch đặc	viên	TCVN 6477:2016	(220x105x65)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na U', huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.305								
83	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x105x65)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na U', huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.191								
84	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 150 x 100)mm M100	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na U', huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.982								
85	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x105x65)mm M75	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na U', huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.055								
86	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 150 x 100)mm M75	Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na U', huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	1.736								
87	Gạch xây không nung	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển bên mua; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Đ/c nơi sản xuất: tại mỏ đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng của Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	1.290								
88	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	DNTN Toàn Hằng tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: khối Sơn Thủy, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0947.590.536			1.145						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
89	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x 105 x 65)mm	Công ty TNHH Đại Thắng	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c: Bàn Giáng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0914.662.900			1.091						
90	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	d=20mm: (210 x100x60)mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Địa chỉ tại bản Hìn 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà; ĐT: 0965.479.277								1.073	
91	Gạch đặc	viên	TCVN 6477:2016	(210x100x60) mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Địa chỉ tại bản Hìn 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà; ĐT: 0965.479.277								1.191	
92	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x110x65)mm	Công ty TNHH Phong Linh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c nơi sản xuất: bản Nà Hỷ 1, xã Nà Hỷ, huyện Nậm Pồ; ĐT: 0915.641.454									1.300
93	IV. ĐÁ/GẠCH ÔP LÁT, NGÓI CÁC LOẠI															
94	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
95	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
96	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
97	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
98	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
99	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								
100	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								
101	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
102	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
103	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
104	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
105	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
106	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
107	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
108	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
109	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
110	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
111	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
112	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
113	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
114	Đá bó via	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	318.946								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
115	Đá bó via	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	360.547								
116	Đá bó via	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	460.699								
117	Đá bó via	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	301.226								
118	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	269.639								
119	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	202.230								
120	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	151.673								
121	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	161.784								
122	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	121.337								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
123	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Hím Lam, thành phố Điện Biên Phủ	91.004								
124	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
125	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
126	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
127	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
128	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
129	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								
130	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
131	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								
132	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								
133	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.900								
134	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
135	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
136	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
137	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
138	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
139	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
140	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
141	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
142	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
143	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
144	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
145	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
146	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè-đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
147	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
148	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								
149	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								
150	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.950								
151	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
152	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
153	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	301.500								
154	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
155	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								
156	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.000								
157	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	360.000								
158	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	378.000								
159	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	387.000								
160	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	477.000								
161	Đá bó vỉa	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	300.600								
162	Đá bó vỉa	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
163	Đá bó via	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	445.500								
164	Đá bó via	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.050								
165	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	269.550								
166	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	202.050								
167	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	151.200								
168	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	160.650								
169	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	117.450								
170	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển		90.450								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
171	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm loại 1 (8 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								
172	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x800mm loại 1 (6 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	273.025								
173	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x300mm loại 1 (11 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								
174	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm loại 1 (5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	98.469								
175	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm mài bóng loại 1(5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	139.044								
176	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm C loại 1 (4 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIb	138.343								
177	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600 Granite men matt loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIa	198.511								
178	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm,Granite mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIa	229.161								
179	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIa	304.271								
180	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x900mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIa	398.974								
181	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x1200mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIIa	530.169								
182	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm viên đậm, nhợt	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhãn hiệu TBGRES, FOSILI	152.100								

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
196	Ngói đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	2.970								
197	Ngói bò đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	3.960								
198	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts812	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			252.000								
199	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts817; TS815	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			252.000								
200	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts669	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
201	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts600	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
202	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts 615	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			202.500								
203	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
204	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
205	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts617	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
206	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts636	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
207	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts624	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
208	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts614	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
209	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco 625	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
210	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco626	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
211	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
212	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco621	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
213	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ecos603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
214	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
215	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
216	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
217	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
218	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6610	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
219	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt611	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
220	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
221	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt605	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
222	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 hạ long đỏ	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
223	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đất việt	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
224	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đỏ viglacera	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
225	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 50x50	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			72.000								
226	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 (m405/m428)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
227	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 435 cô	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
228	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 453	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
229	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 480	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
230	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 490	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			90.000								
231	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 434	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
232	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 445	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
233	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 488	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
234	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 495	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
235	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 443	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
236	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 455	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
237	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 n317	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
238	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 nền sỏi	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
239	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4504/4500)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
240	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4563/4564/điểm)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			108.000								
241	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3630	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
242	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 kt3601/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
243	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3601/3602A/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
244	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3603/3604A/3604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
245	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3631/3632A/3632	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
246	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3633/3634A/3634	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
247	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3693/3694A/3694	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
248	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
249	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
250	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	25x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			156.364								
251	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			177.319								
252	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			210.009								
253	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			157.481								
254	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			196.213								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
255	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			295.313								
256	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			244.444								
257	Gạch ốp/ lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			250.000								
258	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
259	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	80x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			314.063								
260	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x120 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			666.667								
261	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
262	Ngói lợp trắng men	Viên	TCVN 9133:2011	300x405mm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.471								
263	Ngói rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			37.545								
264	Ngói cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			62.545								
265	Ngói nóc có gờ	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			36.364								
266	Ngóc chạc ba	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
267	Ngói chạc tư	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			104.545								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
268	Ngóc chạc chữ T	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
269	Ngói chặn cuối nóc	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			27.273								
270	Ngói chặn cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.000								
271	V. THÉP XÂY DỰNG															
272	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651 – 1:2008	Φ6, Φ8	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.450	14.358		14.539	14.639	14.623		14.224	
273	Thép cây vằn phi 10, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651- 2:2008;JIS G3112:2010	Φ10	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.733	14.642		14.588	14.821	14.797		14.373	
274	Thép cây vằn phi 12, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651- 2:2008;JIS G3112:2010	Φ12	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.634	14.543		14.687	14.823	14.808		14.373	
275	Thép cây vằn phi 14 - 40, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651- 2:2008;JIS G3112:2010	Φ14- Φ40	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.634	14.543		14.638	14.823	14.808		14.373	
276	Thép hình U, L dập thép đen	kg	TCVN 1651- 2:2008;JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		16.045						
277	Thép hình V, I thép đen	kg	TCVN 1655 - 75		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		16.045						
278	Thép hộp mã kẽm	kg	TCVN 1651- 2:2008; JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		19.350						
279	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651- 1:2018	Φ6, Φ8	Thép Hòa Phát			14.131		13.958		14.267		14.421		14.329
280	Thép cây phi 10 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651- 2:2018	Φ10	Thép Hòa Phát			14.280		14.107		14.415		14.570		14.478
281	Thép cây phi 12 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651- 2:2018	Φ12	Thép Hòa Phát			14.280		14.107		14.415		14.570		14.478
282	Thép thanh vằn Φ14-Φ40 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651- 2:2018	Φ14- Φ40	Thép Hòa Phát			14.280		14.107		14.415		14.570		14.478
283	Thép cuộn Φ6+Φ8	kg	TCVN 1651- 1:2018	Φ6, Φ8	Thép Việt Đức			14.082								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
284	Thép thanh vằn Φ10 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ10	Thép Việt Đức			14.082								
285	Thép thanh vằn Φ12 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12	Thép Việt Đức			14.082								
286	Thép thanh vằn Φ14 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ14	Thép Việt Đức			14.082								
287	Thép thanh vằn Φ18 - Φ22 SD295A/CB300	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ18- Φ22	Thép Việt Đức			14.082								
288	Thép cuộn Φ6 - Φ8 (CB 240T), TCVN 1651-1:2008	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6- Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.779								
289	Thép cuộn Φ8 (CB 300V), TCVN 1651-1:2008	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.879								
290	Thép thanh vằn Φ10 (Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.729								
291	Thép thanh vằn Φ12 (CB300V), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.579								
292	Thép thanh vằn Φ14 - Φ20 (CB300V/Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ14- Φ20	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.579								
293	Thép thanh vằn Φ10 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.409								
294	Thép thanh vằn Φ12 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.259								
295	Thép thanh vằn Φ14 - Φ32 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCVN 1651-2:2018; ASTM A615/A615M-20	Φ14- Φ32	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.259								
296	Thép cuộn tròn trơn d6 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
297	Thép cuộn tròn trơn d8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
298	Thép cuộn vằn d8 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
299	Thép thanh vằn d9-d10 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ9-Φ10	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
300	Thép thanh vằn d12-d25 CB300-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12-Φ25	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.320								
301	Thép thanh vằn d10 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ10	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
302	Thép thanh vằn d12 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ12	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
303	Thép thanh vằn d14-d32 CB400-V	kg	TCVN 1651-2:2018	Φ14-Φ32	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.620								
304	THÉP KHÁC															
305	Dây thép đen mềm 1 ly VN	kg						16.650	16.559	16.200	16.688		16.824		16.765	17.037
306	Dây thép mạ kẽm 2-4ly VN	kg						22.500	19.080	21.870	18.450				22.614	22.500
307	Lưới thép B40	kg						18.900	18.630	18.090	18.810		18.000			18.900
308	Đinh 3cm -7cm	kg						20.160	18.900	18.900	18.000		20.334		20.274	
309	Đinh 10cm	kg						19.500	18.900	18.360	18.000		19.674		19.614	
310	VI. XI MĂNG															
311	Xi măng Bút Sơn PCB 30	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.710	1.665							
312	Xi măng Bút Sơn PCB 40	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.773	1.710	1.485						
313	Xi măng trắng Hải Phòng, Thái Bình loại 50kg/bao	kg			Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng			3.150	3.150							1.800
314	Xi măng Điện Biên PCB 30	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.395	1.395	1.395	1.620	1.665	1.575	1.710	1.575	1.710
315	Xi măng Điện Biên PCB 40	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.458	1.458	1.458	1.683	1.728	1.638	1.773	1.638	1.773

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
316	Xi Măng Sông Mã PCB30	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sông Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.350								
317	Xi Măng Sông Mã PCB40	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sông Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.413								
318	Xi Măng chống thấm CX-MEN	Bao	QCVN16:2017/BXD	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	825.000								
319	Xi măng chống thấm CX-MEN PRO 68	Thùng	TCVN 8826:2011	18L	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.880.000								
320	Vôi cục	kg						2.700								
321	Vôi bột	kg								7.200						
322	VII. BÊ TÔNG VÀ PHỤ GIA CÁC LOẠI															
323	Vữa Chống Thẩm CX-MEN Nano Gold	Bao	TCVN 8826:2011	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	550.000								
324	Phụ gia hóa học CX MEN Pro one	Lon	TCVN 8826:2012	300ml	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.193.500								
325	Phụ gia hóa học CX MEN Pro	Can	TCVN 8826:2013	2 Lít	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	737.000								
326	Keo dán Gạch CX MEN MOZART	Bao	TCVN7899-1:2008	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	330.000								
327	Bê tông M300, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M300	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiếu Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.380.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
328	Bê tông M250, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M250	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.280.000								
329	Bê tông M200, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M200	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.179.000								
330	Bê tông M150, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M150	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.075.000								
331	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	99.000								
332	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	495.000								
333	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	163.800								
334	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	693.000								
335	Sika cho sản xuất bê tông	thùng		Sika lastic 680 loại thùng 28 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	3.352.500								
336	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sika sigunit L53 MY loại can 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	1.071.000								
337	Sika cho sản xuất bê tông	phuy		Sika sigunit L53 MY loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	8.298.000								
338	Sản phẩm hỗ trợ	can		Plastocrete N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	742.500								
339	Vữa rót gốc xi măng	bao		SikagROUT 214-11 loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	316.800								
340	Vữa rót gốc xi măng	bao		SikagROUT GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	277.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
341	Vữa rót gốc xi măng	túi		Tile Grout White loại 1 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	18.000								
342	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sika Tile Bond GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	189.000								
343	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	477.000								
344	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	2.277.000								
345	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	1.539.000								
346	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	346.500								
347	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	kg		Intraplast Z- HV	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	108.000								
348	Chất kết dính cường độ cao	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	643.500								
349	Chất trám khe và chất kết dính đàn hồi	tuýp		Sikaflex Construction AP tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	189.000								
350	Chất chống thấm	bộ		Sikatop Seal 107 loại bộ gồm bao 20 kg và can 5 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	841.500								
351	Chất chống thấm	túi		Sika 102 loại 2 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	346.500								
352	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 18 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	972.000								
353	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 6 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	445.500								
354	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 20 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	1.930.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
355	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 4 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	445.500								
356	Màng chống thấm	thùng		Sika Lactic 632R loại 21 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	4.158.000								
357	Màng chống thấm	thùng		Sika Uprimer loại 14 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	2.772.000								
358	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika Waterbar V20(Y)	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	247.500								
359	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	178.200								
360	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop II	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	94.500								
361	Sản phẩm cho các khe nối	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	643.500								
362	Màng chống thấm định hình	m2		Bituseal T130SG	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	162.000								
363	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	15.570								
364	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA 2000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	17.910								
365	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	24.570								
366	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1500 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	29.250								
367	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SPR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	29.250								
368	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SR 3000S loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	47.250								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
369	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 1000P loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	33.030								
370	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 2000P loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	32.130								
371	Phụ gia đông kết nhanh cho hỗn hợp bê tông	lít		Roadcon- LF 3000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	42.480								
372	VIII. NHỰA ĐƯỜNG, CARBONCOR ASPHALT															
373	Nhựa đường phuy Iran	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.028								
374	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 16 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.672								
375	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 27 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.573								
376	CarboncorAsphalt -CA 9.5	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM		Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên;ĐT: 0978.200.505Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	4.008								
377	CarboncorAsphalt -CA 19 (bê tông nhựa rỗng Carbon)	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM		Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên;ĐT: 0978.200.505Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	3.178								
378	IX. VẬT LIỆU TẤM LỘP, BAO CHE															
379	Tấm lợp Fibrô xi măng Thái Nguyên loại I. TCVN 4434-2000. (Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).	tấm	TCVN 4434-2000	(Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).				36.000								
380	Viên úp nóc Thái Nguyên; quy cách: 1.000mmx400x5mm.	tấm		KT: 1.000mmx400x5mm				15.300								
381	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	103.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
382	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,40mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	112.500								
383	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	117.000								
384	Máng mạ màu, mạ kẽm	đ/md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
385	Máng mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
386	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
387	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
388	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	157.500								
389	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,4mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	171.000								
390	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	175.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
391	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 1 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						38.700			40.500			
392	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 2 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						36.900						
393	Tấm úp nóc Fibrô xi măng TN TCVN 4434-2000	viên	TCVN 4434-2000	KT:(1.000x400 x5)mm						14.400						
394	Tấm lợp Fibrô xi măng Đông Anh Hà Nội	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							54.000					
395	Tấm lợp Fibrô xi măng Việt Nhật	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							37.800					
396	Tấm úp nóc	tấm		KT: 1mx0,34mx5mm							13.500					22.500
397	Tấm lợp Fibro xi măng	tấm		KT: 1,4mx0,9mx 5mm												38.700
398	X. SƠN															
399	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	483.300								
400	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								
401	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	447.300								
402	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.135.700								
403	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Che phủ vết nứt			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								
404	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Chống Phai Màu (MÔI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	425.700								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
405	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỐI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	2.056.500								
406	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	15 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỐI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	6.062.400								
407	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	1.028.700								
408	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	3.278.700								
409	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	522.000								
410	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	1.620.000								
411	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	6 kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	1.097.100								
412	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	20 Kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	3.434.400								
413	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	351.000								
414	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	1.566.000								
415	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	328.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
416	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
417	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
418	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	328.500								
419	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
420	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
421	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	243.000								
422	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.050.300								
423	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.019.500								
424	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	233.100								
425	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.029.600								
426	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.996.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
427	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	180.900								
428	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	837.000								
429	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.634.300								
430	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	387.000								
431	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	17 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.152.000								
432	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	1 lít		Gardex primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	148.500								
433	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Gardex Bông Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	153.000								
434	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Gardex Bông Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	441.000								
435	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	144.000								
436	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	450.000								
437	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.079.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
438	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	3.435.300								
439	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	1.088.100								
440	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	3.429.900								
441	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	806.400								
442	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	2.580.300								
443	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	782.100								
444	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	2.475.900								
445	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	715.500								
446	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	2.740.500								
447	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	670.500								
448	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTTQ Điện Biên	2.506.500								

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
471	Clear phủ bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000
472	Sơn chống thấm đa năng pha xi măng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879
473	Sơn chống thấm màu	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566
474	Sơn phụ gia chống thấm	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000
475	Bột bả nội và ngoại thất cao cấp	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500
476	Bột bả ngoại thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500
477	Sơn nền nhà xướng Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000
478	Sơn lót sàn Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000
479	Bột bả ma tít chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000
480	Sơn Giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	29.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
481	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	29.500								
482	Sơn giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	24.000								
483	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	24.500								
484	Joline Primer (sơn lót) cho hệ nhiệt dẻo	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	63.745								
485	Sơn giao thông hệ dung môi Joway trắng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	110.000								
486	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đen	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	110.000								
487	Sơn giao thông hệ dung môi Joway vàng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	127.272								
488	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đỏ	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	127.272								
489	Hạt phản quang loại A	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	23.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
490	Jones WEPO	kg	TCCS CN24:2022	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	250.000								
491	Jona WEPO màu thường	kg	TCCS CN07:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	299.000								
492	Jones Epo Clear	kg	TCCS CN09:2023	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	219.000								
493	Jona Epo màu cơ bản	kg	JISK 5659:2018	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	290.000								
494	Jones Sealer EC	kg		Thùng 10kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	210.000								
495	Jona Level New	kg	TCCS CN05:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	208.000								
496	Dung môi TN 305	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	72.600								
497	Dung môi TN 401	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	66.000								
498	Dung môi TN 304	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	77.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
499	Sp Primer (Chống rỉ)	Kg		Thùng 20kg, Lon 3,5kg, Lon 1kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	107.250								
500	Jimmy (Phủ Alkyd)	Kg	JIS K 5962:1993	Thùng 20kg, Lon 3kg, Lon 0,8kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	157.400								
501	Sơn chống rỉ 2 thành phần JONES EPO	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	219.450								
502	Sơn phủ 2 thành phần JONA EPO màu thông thường	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	246.900								
503	Sơn tĩnh điện trong nhà	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	90.000								
504	Sơn tĩnh điện ngoài trời	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	90.000								
505	Bột bả cao cấp Joton	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	14.875								
506	Bột bả Sp Filler nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	9.675								
507	Bột bả ngoại thất J-Plus	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	1.787								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
508	Bột bả Jolia nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	8.825								
509	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất Joton Altex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	148.555								
510	Sơn lót kháng kiềm nội thất Joton Altin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	94.666								
511	Sơn lót chống kiềm ngoại thất Fotex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	148.500								
512	Sơn lót chống kiềm nội thất Fotin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	94.600								
513	Sơn Joton FA ngoại thất bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 17L, Lon 5L, 1L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	323.529								
514	Sơn Joton FA nội thất	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	104.611								
515	Sơn ngoại thất siêu mịn Nova	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	160.997								
516	Sơn nội thất mịn Bella	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	63.256								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
517	Sơn Jony ngoại thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	166.055								
518	Sơn Jony nội thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	75.933								
519	Sơn chống thấm pha xi măng Joton CT-X	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	235.600								
520	Sơn chống thấm màu gốc nước Joton CT-E	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	264.350								
521	Sơn lót ngoại thất JOTON ALTEX DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	89.640								
522	Sơn lót nội thất JOTON ALTIN DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	58.640								
523	Sơn phủ ngoại thất JOTON FA EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	202.176								
524	Sơn phủ nội thất JOTON FA INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	61.000								
525	Sơn phủ ngoại thất JOTON JONY EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	82.117								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
526	Sơn phủ nội thất JOTON JONY INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	38.000								
527	Sơn lót nội BENTIN LT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	55.000								
528	Sơn lót ngoại BENTIN LE	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	85.529								
529	Sơn nội thất BENTIN INT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	36.000								
530	Sơn ngoại thất BENTIN EXT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	78.352								
531	XI. VẬT TƯ NGHÀNH NƯỚC															
532	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN25 (33.4 x 2.46)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	197.400								
533	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN32 (42.2 x 3.12)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	306.960								
534	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN40 (48.2 x 3.58)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	393.720								
535	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN50 (60.3 x 4.47)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	612.840								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
536	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN65 (73 x 5.41)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	875.400								
537	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN80 (88.9 x 6.58)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.313.640								
538	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN100 (114.3 x 8.46)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.364.840								
539	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	60.600								
540	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	85.560								
541	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	115.800								
542	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	80.040								
543	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	100.680								
544	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	150.360								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
545	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	601.440								
546	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.605.720								
547	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	368.760								
548	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.120								
549	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.161.600								
550	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.584.120								
551	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	624.360								
552	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	715.800								
553	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.010.640								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
554	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.248.720								
555	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.134.560								
556	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.008.640								
557	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	544.560								
558	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
559	Nổi ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	226.560								
560	Tê ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	312.240								
561	Nổi CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
562	Nổi CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	342.720								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
563	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	501.000								
564	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.120								
565	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	68.280								
566	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	116.160								
567	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	152.520								
568	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	322.320								
569	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	474.840								
570	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	739.080								
571	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.584.120								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
572	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
573	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	294.720								
574	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	331.080								
575	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	460.320								
576	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
577	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	79.920								
578	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	126.360								
579	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	174.240								
580	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	348.480								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
581	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
582	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	791.400								
583	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
584	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	294.720								
585	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	333.960								
586	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								
587	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
588	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	94.440								
589	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	110.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
590	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	148.080								
591	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	152.520								
592	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
593	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	326.760								
594	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	377.520								
595	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	422.520								
596	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	428.400								
597	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	448.680								
598	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	823.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
599	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
600	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	422.520								
601	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	633.120								
602	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.187.760								
603	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.636.440								
604	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	132.120								
605	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
606	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	184.440								
607	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
608	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	326.760								
609	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	333.960								
610	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	448.680								
611	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	501.000								
612	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	580.800								
613	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	686.760								
614	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	739.080								
615	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	845.040								
616	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	897.360								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
617	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.003.320								
618	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.900.680								
619	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
620	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								
621	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	474.840								
622	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	712.920								
623	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	765.240								
624	Bit đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	52.320								
625	Bit đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	79.920								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
626	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	116.160								
627	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	258.480								
628	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	370.320								
629	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	528.600								
630	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	89.040								
631	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	897.360								
632	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	105.960								
633	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	132.120								
634	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
635	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	184.440								
636	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
637	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	500gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	658.800								
638	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	1.000gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.070.400								
639	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		200mm x 15.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	350.750								
640	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		250mm x 16.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	465.750								
641	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		300mm x 18.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	506.000								
642	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		400mm x 22.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	874.000								
643	Ống nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		500mm x 28.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.316.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
644	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		600mm x 30.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.988.350								
645	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		700mm x 34.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.587.500								
646	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		600mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.386.750								
647	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		1000mm x 50.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.255.500								
648	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 vách	m		1200mm x 60.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.601.500								
649	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.450								
650	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	434.700								
651	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	736.000								
652	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.115.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
653	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.644.500								
654	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		110mm x 7.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	149.500								
655	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		150mm x 10.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	186.300								
656	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	242.880								
657	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	513.590								
658	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	866.525								
659	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.307.320								
660	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.957.760								
661	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.425								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
662	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.821								
663	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	8.262								
664	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.720								
665	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.900								
666	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	10.197								
667	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	10.498								
668	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.538								
669	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		25mm x 3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.677								
670	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 1.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.771								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
671	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.094								
672	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.204								
673	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	20.121								
674	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	24.203								
675	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 1.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.325								
676	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.787								
677	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	21.481								
678	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	25.953								
679	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	31.201								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
680	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		40mm x 4.5mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	37.033								
681	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	24.750								
682	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	27.605								
683	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	32.951								
684	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	39.657								
685	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 4.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	48.406								
686	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		50mm x 5.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	57.251								
687	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 2.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	38.907								
688	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	42.865								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
689	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	52.683								
690	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 4.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	63.860								
691	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 5.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	76.107								
692	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		63mm x 7.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	91.174								
693	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 2.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	53.955								
694	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 3.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	61.034								
695	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 4.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	75.136								
696	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 5.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	90.590								
697	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 6.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	108.086								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
698	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		75mm x 8.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.081								
699	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 3.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	87.318								
700	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 4.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	96.228								
701	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 5.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	106.628								
702	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 6.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.184								
703	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 8.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	154.742								
704	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		90mm x 10.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	185.184								
705	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 4.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	105.930								
706	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 5.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.179								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
707	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 6.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	161.546								
708	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 8.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	193.039								
709	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 10mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	122.206								
710	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		110mm x 12.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	280.519								
711	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 4.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	134.525								
712	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	166.795								
713	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 7.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	203.925								
714	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 9.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	248.540								
715	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 11.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	301.514								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
716	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		125mm x 14mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	359.543								
717	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 5.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	168.837								
718	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 6.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	207.717								
719	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 8.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	254.567								
720	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 10.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	308.319								
721	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 12.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	373.831								
722	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		140mm x 15.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	449.647								
723	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 6.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	221.227								
724	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 7.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	272.743								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
725	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 9.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	334.563								
726	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 11.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	402.311								
727	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 14.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	494.359								
728	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		160mm x 17.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	589.809								
729	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 6.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	276.437								
730	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 8.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	343.407								
731	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 10.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	421.168								
732	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 13.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	512.924								
733	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 16.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	621.885								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
734	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		180mm x 20.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	745.718								
735	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 7.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	343.310								
736	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 9.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	427.777								
737	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 11.9mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	527.796								
738	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 14.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	628.496								
739	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 18.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	778.086								
740	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		200mm x 22.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	927.774								
741	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 8.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	430.694								
742	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 10.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	538.683								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
743	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 13.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	648.712								
744	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 16.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	794.513								
745	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 20.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.296								
746	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		225mm x 25.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.147.445								
747	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 9.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	533.531								
748	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 11.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	657.364								
749	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 14.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	803.746								
750	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 18.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	987.844								
751	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 22.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.183.507								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
752	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		250mm x 27.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.416.010								
753	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 10.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	661.641								
754	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 13.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	838.545								
755	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 16.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.001.451								
756	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 20.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.238.523								
757	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 25.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.483.272								
758	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		280mm x 31.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.773.609								
759	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 12.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	843.696								
760	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 15mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.050.440								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
761	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 18.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.275.264								
762	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 23.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.549.077								
763	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 28.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.877.515								
764	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		315mm x 35.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.259.414								
765	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 13.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.071.630								
766	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 16.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.320.948								
767	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 21.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.620.615								
768	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 26.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.964.704								
769	Ổng tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 32.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.383.539								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
770	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		355mm x 39.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.866.233								
771	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 15.3mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.351.955								
772	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 19.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.694.002								
773	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 23.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.059.279								
774	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 29.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.487.348								
775	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 36.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.037.597								
776	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		400mm x 44.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.650.443								
777	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 17.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.727.730								
778	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 21.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.126.347								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
779	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 26.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.602.141								
780	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 33.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.144.906								
781	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 40.9mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.844.746								
782	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		450mm x 50.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.614.764								
783	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 19mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.104.089								
784	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 22.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.637.813								
785	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 29.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.235.885								
786	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 36.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.913.855								
787	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 45.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.766.008								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
788	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		500mm x 55.8mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.707.973								
789	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 21.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.889.756								
790	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 26.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.523.752								
791	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 33.2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.374.971								
792	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 41.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.340.168								
793	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		560mm x 50.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.450.192								
794	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 24.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.661.524								
795	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 30mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.502.304								
796	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 37.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.541.372								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
797	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 46.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.749.568								
798	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		630mm x 57.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.663.248								
799	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 27.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.014.000								
800	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 33.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.174.454								
801	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 42.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.574.318								
802	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 52.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.236.590								
803	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		710mm x 64.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	11.182.182								
804	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 30.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.350.090								
805	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 38.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.826.273								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
806	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 47.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.604.590								
807	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		800mm x 58.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.864.910								
808	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 34.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	8.031.182								
809	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 42.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.902.546								
810	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 53.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.149.218								
811	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		900mm x 66.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.843.364								
812	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 38.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.909.864								
813	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 47.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.234.954								
814	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 59.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	15.014.818								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
815	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 73.5mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	18.079.046								
816	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 45.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.273.590								
817	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 57.2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.609.636								
818	Ông tron HDPE Bảo Minh cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 71.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	20.683.273								
819	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø32/25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.375								
820	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø40/30	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	15.640								
821	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø50/40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	23.230								
822	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø65/50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	31.280								
823	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø85/65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	45.770								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
824	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø90/70	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	55.200								
825	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø105/80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	60.375								
826	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø110/90	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	67.275								
827	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø130/100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	74.750								
828	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø160/125	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	120.175								
829	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø195/150	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	178.250								
830	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø210/160	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	212.750								
831	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø230/175	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	270.250								
832	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø260/200	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	336.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
833	Ông nhựa HDPE Bảo Minh gắn xoắn luôn dây điện	m		Ø320/250	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	672.750								
834	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 100mm (1.4kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	193.752								
835	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 130mm (1.51kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	220.662								
836	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 160mm (1.64kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	231.426								
837	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 200mm (2.09kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	258.336								
838	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 240mm (2kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	296.010								
839	Hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái		520mm x 520mm x 280mm (2.56kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	349.830								
840	Lắp hộp nhựa (Bảo Minh)	Cái			Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	59.202								
841	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.2mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	44.050								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
842	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.3mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	66.654								
843	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.4mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	88.099								
844	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.5mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	110.124								
845	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 0.75mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	168.084								
846	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 1mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	226.044								
847	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 1.5mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	339.646								
848	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 2mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	452.088								
849	Màng chống thấm HDPE Bảo Minh 3mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	678.132								
850	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 15 có ren x 6m, dày 1,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	23.400								
851	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 20, dày 2,1	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	30.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
852	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 25, dây 2,3	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	41.400								
853	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 32, dây 2,3	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	52.200								
854	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 40, dây 2,5	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	64.800								
855	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 50, dây 2,6	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	82.800								
856	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 65, dây 2,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	121.500								
857	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 80, dây 2,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	139.500								
858	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 100, dây 3,2	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	198.000								
859	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 21 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.992				6.992				
860	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 27 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.740				8.740				
861	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 34 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.316				11.316				
862	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 42 chiều dày 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.928				16.928				
863	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 48 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.780				19.780				
864	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 60 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.760				25.760				

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
865	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 75 chiều dày 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.156				36.156				
866	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 90 chiều dày 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	44.068				44.068				
867	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 110 chiều dày 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	66.608								
868	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 4,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	98.440								
869	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 4,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	127.328								
870	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 5,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.804								
871	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 6,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	209.392								
872	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 6,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	261.648								
873	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	324.944								
874	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	407.652								
875	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	504.988								
876	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	626.244								
877	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 12,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	798.560								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
878	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 13,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	922.300								
879	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 15,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.279.628								
880	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 17,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.635.300								
881	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.836								
882	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 2,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	26.128								
883	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi63 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	40.572								
884	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 3,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	57.684								
885	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 4,3 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	91.080								
886	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 5,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	122.268								
887	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 6,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	157.872								
888	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 6,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	196.604								
889	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	258.152								
890	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	325.036								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
891	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	404.892								
892	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 10,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	509.864								
893	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	622.196								
894	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	778.044								
895	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 15mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994.244								
896	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 16,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.250.280								
897	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 19,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.603.376								
898	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 21,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.011.672								
899	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 32 dày 2,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.340								
900	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	20.332								
901	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.188								
902	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 63 dày 3,8 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	49.864								
903	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 4,5 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	71.116								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
904	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 5,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.924								
905	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 6,6 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	152.904								
906	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 7,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	193.016								
907	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 8,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	240.948								
908	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 9,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	316.664								
909	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	398.636								
910	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	499.560								
911	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	614.008								
912	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 14,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	760.748								
913	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 16,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	947.876								
914	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 18,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.207.040								
915	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 21,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.533.916								
916	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 23,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.949.112								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
917	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 26,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.462.932								
918	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
919	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								
920	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
921	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.472.077								
922	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	506.736								
923	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	667.699								
924	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	794.880								
925	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D400	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.453.637								
926	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D500	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.384.640								
927	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.992.723								
928	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng PP 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
929	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng PP 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
930	Ổng Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng Gân Sóng PP 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
931	Gioăng Ổng Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D200 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	87.934								
932	Gioăng Ổng Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D250 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	114.761								
933	Gioăng Ổng Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D300 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	181.829								
934	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.040								
935	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.382								
936	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	51.035								
937	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D40	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	68.468								
938	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D50	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.354								
939	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.518								
940	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	221.844								
941	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	323.733								
942	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng nhựa PPR - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	518.207								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
943	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.260								
944	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.750								
945	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
946	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
947	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								
948	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.853								
949	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.994								
950	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.048								
951	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.020								
952	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.180								
953	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	80.283								
954	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	104.229								
955	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	130.956								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
956	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	195.441								
957	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	202.992								
958	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	264.099								
959	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 21 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										6.992	
960	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 27 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										8.740	
961	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 34 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										11.316	
962	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 42 chiều dày 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										16.928	
963	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 48 chiều dày 1,4mm PN bar 5,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										19.780	
964	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 60 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										25.760	
965	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 76 chiều dày 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										36.156	
966	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 90 chiều dày 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										44.068	
967	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 110 chiều dày 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG										66.608	
968	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
969	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.718								
970	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								
971	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.455								
972	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	27.125								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
973	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	38.750								
974	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.446								
975	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	55.145								
976	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	60.411								
977	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	88.530								
978	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	113.966								
979	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	141.687								
980	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	183.518								
981	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	231.906								
982	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	287.945								
983	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	357.795								
984	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	463.316								
985	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D280	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	556.217								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
986	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D315	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	710.821								
987	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.366								
988	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C1	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	45.109								
989	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48D	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	54.251								
990	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x2,7	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	99.757								
991	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x6	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	185.008								
992	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140C3	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	230.515								
993	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 14x8 dài 3m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.340								
994	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 18x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.029								
995	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 28x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
996	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 40x20 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	21.561								
997	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 60x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	37.359								
998	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 100x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.677								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
999	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	781.963								
1000	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 110-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	984.558								
1001	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 110x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.275.286								
1002	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 160x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.521.996								
1003	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) nhựa màu trắng ngà AO 200IC	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.021.818								
1004	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 1,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.070.378								
1005	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 12,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.237.484								
1006	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	74.619								
1007	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt nhánh hộp kiểm soát DN160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	125.790								
1008	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp bịt nhựa INC200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	267.179								
1009	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bịt trong nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.574								
1010	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc chuyển bạc lệch tâm DN160-110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	96.379								
1011	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1012	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1013	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1014	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.805								
1015	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1016	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.817								
1017	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.090								
1018	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.683								
1019	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.571								
1020	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1021	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1022	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.154								
1023	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.327								
1024	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.904								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1025	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20-16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.484								
1026	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25-20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								
1027	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32-25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.359								
1028	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1029	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.478								
1030	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.074								
1031	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994								
1032	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.292								
1033	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.186								
1034	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.974								
1035	Hộp chia ngã 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1036	Hộp chia ngã 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.744								
1037	Hộp chia ngã 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1038	Hộp chia ngã 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1039	Hộp chia ngã 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1040	Hộp chia ngã 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1041	Hộp chia ngã 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1042	Hộp chia ngã 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1043	Hộp chia ngã 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1044	Hộp chia ngã 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1045	Hộp chia ngã 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1046	Hộp chia ngã 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1047	Hộp chia ngã 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1048	Hộp chia ngã 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1049	Hộp chia ngã 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.135								
1050	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.590								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1051	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.888								
1052	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1053	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.875								
1054	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp đáy hộp nổi tròn có vít	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.180								
1055	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	61.242								
1056	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	70.817								
1057	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	92.857								
1058	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	119.413								
1059	Kim cắt ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007		CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	445.133								
1060	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.016								
1061	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.494								
1062	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.971								
1063	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.039								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1064	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	30.404								
1065	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	34.379								
1066	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	48.190								
1067	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.219								
1068	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.815								
1069	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.484								
1070	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			21.588								
1071	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D110 Độ dày 4.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.651								
1072	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 7.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			319.036								
1073	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 13.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			995.859								
1074	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			10.749								
1075	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D40 Độ dày 2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			15.807								
1076	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 3.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			29.356								
1077	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D63 Độ dày 4.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			56.816								
1078	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D75 Độ dày 6.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.199								
1079	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D90 Độ dày 10.1 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.557								
1080	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D125 Độ dày 6.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			148.046								
1081	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D140 Độ dày 8.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			228.076								
1082	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D160 Độ dày 11.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			361.219								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1083	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D180 Độ dày 16.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			556.326								
1084	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 22.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			844.470								
1085	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D250 Độ dày 11.9 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			585.953								
1086	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D280 Độ dày 16.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			944.642								
1087	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D315 Độ dày 23.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.443.701								
1088	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 32.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.205.792								
1089	Chếch hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.975								
1090	Chếch hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			47.395								
1091	Chếch hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			64.882								
1092	Chếch hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1093	Chếch hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			160.268								
1094	Chếch hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			240.451								
1095	Chếch hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.198								
1096	Chếch hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			546.480								
1097	Chếch hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1098	Chếch hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1099	Chếch hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			714.100								
1100	Chếch hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.384.383								
1101	Chếch hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1102	Chếch hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.185.920								
1103	Cút hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1104	Cút hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1105	Cút hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			78.693								
1106	Cút hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.412								
1107	Cút hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.640								
1108	Cút hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1109	Cút hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1110	Cút hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1111	Cút hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			666.706								
1112	Cút hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			983.664								
1113	Cút hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.165.791								
1114	Cút hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.894.497								
1115	Cút hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.821.567								
1116	Cút hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.841.696								
1117	Nút bịt hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			23.350								
1118	Nút bịt hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			26.231								
1119	Nút bịt hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1120	Nút bịt hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								
1121	Nút bịt hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			112.972								
1122	Nút bịt hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			198.223								
1123	Nút bịt hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			153.014								
1124	Nút bịt hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			264.040								
1125	Nút bịt hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			255.057								
1126	Nút bịt hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1127	Nút bịt hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			510.015								
1128	Nút bịt hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1129	Nút bịt hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1130	Nút bịt hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1131	Tê điều hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.715								
1132	Tê điều hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			69.254								
1133	Tê điều hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1134	Tê điều hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								
1135	Tê điều hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			262.310								
1136	Tê điều hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			400.719								
1137	Tê điều hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1138	Tê điều hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1139	Tê điều hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			893.544								
1140	Tê điều hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1141	Tê điều hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1142	Tê điều hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.623.104								
1143	Tê điều hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.914.527								
1144	Tê điều hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			3.861.825								
1145	Đầu bích hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			30.603								
1146	Đầu bích hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			45.209								
1147	Đầu bích hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			54.648								
1148	Đầu bích hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			76.507								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1149	Đầu bích hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			116.549								
1150	Đầu bích hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.620								
1151	Đầu bích hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								
1152	Đầu bích hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			298.776								
1153	Đầu bích hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			335.141								
1154	Đầu bích hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								
1155	Đầu bích hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			495.508								
1156	Đầu bích hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1157	Đầu bích hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1158	Đầu bích hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1159	Chữ thập hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.494								
1160	Chữ thập hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			881.621								
1161	Chữ thập hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.428.101								
1162	Chữ thập hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.564.780								
1163	Tê thu hàn	cái		T63-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.616								
1164	Tê thu hàn	cái		T75-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			87.437								
1165	Tê thu hàn	cái		T75-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			92.405								
1166	Tê thu hàn	cái		T90-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.213								
1167	Tê thu hàn	cái		T90-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			127.181								
1168	Tê thu hàn	cái		T90-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			135.130								
1169	Tê thu hàn	cái		T110-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			189.778								
1170	Tê thu hàn	cái		T110-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			186.797								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1171	Tê thu hàn	cái		T110-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			208.656								
1172	Tê thu hàn	cái		T110-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			216.605								
1173	Tê thu hàn	cái		T125-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			276.221								
1174	Tê thu hàn	cái		T125-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			301.061								
1175	Tê thu hàn	cái		T125-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			336.830								
1176	Tê thu hàn	cái		T125-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.792								
1177	Tê thu hàn	cái		T140-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			602.122								
1178	Tê thu hàn	cái		T140-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			625.968								
1179	Tê thu hàn	cái		T140-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			722.347								
1180	Tê thu hàn	cái		T140-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			758.117								
1181	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.744								
1182	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.942								
1183	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1184	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1185	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1186	Măng sông ren ngoài	cái		32mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1187	Măng sông ren ngoài	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1188	Măng sông ren ngoài	cái		40mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.571								
1189	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1190	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1191	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			51.071								
1192	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.065								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1193	Măng sông ren trong	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1194	Măng sông ren trong	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1195	Măng sông ren trong	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1196	Măng sông ren trong	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1197	Măng sông ren trong	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1198	Măng sông ren trong	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			18.680								
1199	Măng sông ren trong	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.577								
1200	Măng sông ren trong	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			67.565								
1201	Măng sông ren trong	cái		63mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			107.309								
1202	Măng sông ren trong	cái		75mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.835								
1203	Măng sông ren trong	cái		75mm x2.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.636								
1204	Măng sông ren trong	cái		90mm x3"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			234.490								
1205	Măng sông ren trong	cái		110mm x 4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			394.459								
1206	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D25 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.755								
1207	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.369								
1208	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D32 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.626								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1209	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								
1210	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								
1211	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D40 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	24.118								
1212	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								
1213	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								
1214	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D50 x 3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.125								
1215	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1216	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								
1217	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D63 x 4,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.254								
1218	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D63 x 5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	71.358								
1219	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1220	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								
1221	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D75 x 5,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.727								
1222	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D75 x 6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	99.812								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1223	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								
1224	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								
1225	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D90 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.045								
1226	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D90 x 8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	143.620								
1227	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								
1228	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1229	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D110 x 8,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	181.377								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1230	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D110 x 10,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	214.889								
1231	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								
1232	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								
1233	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D125 x 9,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.418								
1234	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								
1235	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1236	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D140 x 10,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	288.506								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1237	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								
1238	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								
1239	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D160 x 11,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	378.471								
1240	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1241	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								
1242	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D180 x 13,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	478.554								
1243	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1244	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								
1245	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D200 x 14,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	595.618								
1246	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								
1247	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1248	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D225 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	735.716								
1249	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1250	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1251	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D250 x 18,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	909.776								
1252	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								
1253	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								
1254	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D280 x 20,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.141.194								
1255	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								
1256	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1257	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D315 x 23,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.443.791								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1258	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								
1259	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								
1260	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D355 x 26,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.833.011								
1261	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1262	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								
1263	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D400 x 29,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.330.534								
1264	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1265	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								
1266	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D450 x 33,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.950.992								
1267	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.414.448								
1268	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.718								
1269	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D500 x 36,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.659.519								
1270	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1271	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1272	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D560 x 41,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.962.580								
1273	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								
1274	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								
1275	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D630 x 46,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.272.326								
1276	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D25 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								
1277	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D32 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.652								
1278	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.098								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1279	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D40 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.266								
1280	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								
1281	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								
1282	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D50 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.588								
1283	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								
1284	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								
1285	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D63 x 2,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.692								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1286	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								
1287	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								
1288	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D75 x 2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	45.886								
1289	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1290	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								
1291	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D90 x 3,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	75.242								
1292	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1293	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								
1294	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D110 x 4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.650								
1295	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								
1296	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1297	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D125 x 4,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.013								
1298	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								
1299	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1300	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D140 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.898								
1301	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								
1302	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1303	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D160 x 6,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	205.585								
1304	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								
1305	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								
1306	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D180 x 6,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	256.890								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1307	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1308	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								
1309	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D200 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.036								
1310	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								
1311	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								
1312	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D225 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	400.240								
1313	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1314	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1315	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D250 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.806								
1316	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1317	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								
1318	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D280 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	614.858								
1319	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								
1320	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1321	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D315 x 12,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	784.041								
1322	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								
1323	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1324	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D355 x 13,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	995.858								
1325	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								
1326	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								
1327	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D400 x 15,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.256.362								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1328	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1329	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								
1330	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D450 x 17,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.605.567								
1331	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								
1332	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								
1333	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D500 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.955.314								
1334	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.451.302								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1335	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.086								
1336	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D560 x 21,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.685.430								
1337	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1338	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								
1339	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D630 x 24,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.402.628								
1340	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								
1341	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1342	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1343	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								
1344	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1345	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								
1346	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								
1347	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1348	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1349	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1350	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								
1351	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1352	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								
1353	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								
1354	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1355	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1356	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1357	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								
1358	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								
1359	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1360	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								
1361	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1362	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1363	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1364	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								
1365	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								
1366	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1367	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								
1368	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								
1369	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1370	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								
1371	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								
1372	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1373	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								
1374	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								
1375	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								
1376	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1377	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								
1378	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D20x3,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	32.698								
1379	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D25x4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	57.990								
1380	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D32x5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.456								
1381	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D40x6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.884								
1382	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D50x8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	203.417								
1383	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D63x10,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	321.294								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1384	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.710								
1385	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.697								
1386	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.414								
1387	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								
1388	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.523								
1389	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	30.892								
1390	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	169.906								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1391	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	186.887								
1392	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.516								
1393	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.317								
1394	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.020								
1395	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.498								
1396	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	41.641								
1397	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.560								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1398	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	146.601								
1399	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	182.822								
1400	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	304.042								
1401	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	508.271								
1402	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	695.520								
1403	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.129.994								
1404	ÔNG LUỒN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luôn dây điện D16x1,2mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	18.978								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1405	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D20x1,4mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.827								
1406	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D25x1,5mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	36.763								
1407	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D32x1,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	73.924								
1408	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D40x2,3mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	117.344								
1409	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D50x2,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.591								
1410	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D63x3,0mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.387								
1411		0		ỐNG PVC DISMY	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	0								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1412	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.260								
1413	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.651								
1414	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	8.346								
1415	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.936								
1416	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.750								
1417	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.737								
1418	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.327								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1419	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	12.718								
1420	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	10.035								
1421	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN8 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.724								
1422	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN10 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	14.407								
1423	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.003								
1424	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.692								
1425	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.673								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1426	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.455								
1427	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.587								
1428	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	20.468								
1429	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	23.449								
1430	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.125								
1431	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.853								
1432	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.324								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1433	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.186								
1434	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	38.750								
1435	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	46.898								
1436	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.895								
1437	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.359								
1438	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	42.327								
1439	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	55.145								
1440	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.360								
1441	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN3 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.048								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1442	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN4 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	44.613								
1443	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN5 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	52.263								
1444	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN6 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	60.411								
1445	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN8 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	79.190								
1446	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C4 PN10 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	98.366								
1447	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.020								
1448	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	66.671								
1449	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	77.799								
1450	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	88.530								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1451	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	95.783								
1452	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	124.001								
1453	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	65.180								
1454	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.171								
1455	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.180								
1456	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	113.966								
1457	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.194								
1458	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	144.569								
1459	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	80.283								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1460	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	102.142								
1461	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.126								
1462	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	141.687								
1463	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	153.710								
1464	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	189.579								
1465	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	104.229								
1466	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	136.421								
1467	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	158.976								
1468	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	183.518								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1469	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	200.409								
1470	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	237.371								
1471	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.956								
1472	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	167.918								
1473	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	194.845								
1474	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.708								
1475	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	254.461								
1476	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	296.192								
1477	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	195.441								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1478	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	204.880								
1479	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	247.605								
1480	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	287.945								
1481	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.542								
1482	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	367.334								
1483	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	202.992								
1484	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.182								
1485	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	301.856								
1486	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	357.795								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1487	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.559								
1488	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	464.707								
1489	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	264.099								
1490	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	329.279								
1491	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	397.043								
1492	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	463.316								
1493	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	488.951								
1494	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	598.843								
1495	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.857								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1496	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	472.159								
1497	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	556.217								
1498	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	609.276								
1499	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	714.498								
1500	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	433.706								
1501	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	499.085								
1502	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	592.484								
1503	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	710.821								
1504	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	771.630								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1505	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	893.147								
1506	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	630.439								
1507	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	774.114								
1508	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	920.968								
1509	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	975.318								
1510	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.003								
1511	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	791.204								
1512	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	983.763								
1513	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.169.865								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1514	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.241.404								
1515	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.514.644								
1516	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.004.033								
1517	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.243.391								
1518	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.483.544								
1519	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.562.833								
1520	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.915.661								
1521	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.316.719								
1522	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.570.186								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1523	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.816.897								
1524	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.766								
1525	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.349.069								
1526	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.784.266								
1527	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C5 PN16 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.563.844								
1528	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.749.034								
1529	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.906.222								
1530	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.287.565								
1531	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.652.415								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1532	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.928.437								
1533	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.494.889								
1534	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.211.654								
1535	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.411.964								
1536	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.891.277								
1537	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.428.417								
1538	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.709.407								
1539	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	21.164								
1540	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	33.584								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1541	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	45.706								
1542	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.472								
1543	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.647								
1544	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	125.015								
1545	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	156.899								
1546	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	205.586								
1547	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	256.895								
1548	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	319.035								
1549	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	400.242								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1550	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	495.806								
1551	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	614.860								
1552	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	784.040								
1553	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	995.855								
1554	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.256.358								
1555	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.605.568								
1556	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.955.315								
1557	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.685.433								
1558	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.402.633								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1559	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.534								
1560	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	25.655								
1561	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.833								
1562	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	56.635								
1563	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	89.424								
1564	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.047								
1565	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	155.002								
1566	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	193.027								
1567	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	253.457								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1568	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	319.124								
1569	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	397.529								
1570	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	500.596								
1571	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	610.885								
1572	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	779.251								
1573	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	976.162								
1574	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.227.543								
1575	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.574.220								
1576	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.976.002								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1577	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.451.301								
1578	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.311.401								
1579	Ống nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.183.960								
1580	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	13.096								
1581	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.961								
1582	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	30.623								
1583	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.955								
1584	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	69.820								
1585	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	99.092								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1586	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	150.123								
1587	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	189.509								
1588	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	236.566								
1589	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	310.907								
1590	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	391.389								
1591	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	490.481								
1592	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	602.847								
1593	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	746.919								
1594	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	930.646								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1595	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.185.097								
1596	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.506.029								
1597	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.913.674								
1598	Ống nhựa HDPE PE100 PN12,5	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.757								
1599	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20 x 1,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.189								
1600	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25 x 2,3mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.827								
1601	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32 x 2,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.885								
1602	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40 x 3,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	65.578								
1603	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50 x 4,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.081								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1604	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63 x 5,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	152.716								
1605	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75 x 6,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	212.332								
1606	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90 x 8,2mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	309.904								
1607	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D110 x 10mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	495.906								
1608	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D125 x 11,4mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	614.244								
1609	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D140 x 12,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	757.918								
1610	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D160 x 14,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.034.338								
1611	Ông tránh PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.430								
1612	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.619								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1613	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.516								
1614	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.871								
1615	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	8.852								
1616	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.710								
1617	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.234								
1618	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.239								
1619	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.955								
1620	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.194								
1621	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.872								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1622	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	34.866								
1623	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	106.767								
1624	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	139.375								
1625	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	214.979								
1626	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.142								
1627	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.484								
1628	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.627								
1629	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	24.388								
1630	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	47.873								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1631	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.135								
1632	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	180.384								
1633	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	280.015								
1634	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.800								
1635	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.697								
1636	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.226								
1637	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.562								
1638	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.775								
1639	Măng sông (Nối) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	41.550								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1640	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	117.877								
1641	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.336								
1642	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.955								
1643	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.478								
1644	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.866								
1645	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.834								
1646	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	91.231								
1647	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	167.105								
1648	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	180.655								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1649	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	258.336								
1650	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	298.080								
1651	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	501.768								
1652	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	782.460								
1653	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.205.734								
1654	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	38.208								
1655	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	57.267								
1656	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	43.357								
1657	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	58.442								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1658	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	53.745								
1659	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.230								
1660	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	60.790								
1661	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	71.810								
1662	Ổng nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.260								
1663	Ổng nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.750								
1664	Ổng nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.035								
1665	Ổng nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.003								
1666	Ổng nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.587								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1667	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.753								
1668	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.927								
1669	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	31.994								
1670	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.048								
1671	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	58.920								
1672	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	65.180								
1673	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	80.283								
1674	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	104.129								
1675	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	195.342								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1676	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	202.893								
1677	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	264.198								
1678	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	394.857								
1679	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	499.085								
1680	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.651								
1681	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.737								
1682	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.724								
1683	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.792								
1684	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.667								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1685	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.423								
1686	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	31.596								
1687	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	37.359								
1688	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	44.613								
1689	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.869								
1690	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	82.071								
1691	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	102.142								
1692	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	136.421								
1693	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	204.980								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1694	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	251.182								
1695	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	329.180								
1696	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	8.346								
1697	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.526								
1698	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	14.407								
1699	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.773								
1700	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	23.548								
1701	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	33.286								
1702	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.446								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1703	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	42.327								
1704	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	52.164								
1705	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.898								
1706	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.180								
1707	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.226								
1708	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	158.976								
1709	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	247.605								
1710	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	301.856								
1711	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	397.043								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1712	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	472.159								
1713	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	592.484								
1714	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.035								
1715	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.619								
1716	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.587								
1717	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.455								
1718	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.026								
1719	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	38.750								
1720	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	49.481								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1721	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	55.145								
1722	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	60.411								
1723	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	88.629								
1724	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	113.966								
1725	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	141.687								
1726	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	183.518								
1727	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	287.945								
1728	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	357.895								
1729	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	463.415								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1730	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	556.217								
1731	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	710.821								
1732	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.724								
1733	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.984								
1734	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.071								
1735	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.430								
1736	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	32.789								
1737	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	46.799								
1738	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	61.404								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1739	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.360								
1740	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	79.289								
1741	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	124.001								
1742	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	144.569								
1743	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	189.480								
1744	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	237.470								
1745	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	367.433								
1746	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	464.607								
1747	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	598.942								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1748	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	714.597								
1749	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	893.147								
1750	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.292								
1751	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.987								
1752	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1753	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.968								
1754	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.949								
1755	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.426								
1756	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.196								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1757	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.971								
1758	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.721								
1759	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	44.215								
1760	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.600								
1761	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	112.277								
1762	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	135.527								
1763	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	277.512								
1764	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.192								
1765	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.590								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1766	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.788								
1767	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1768	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.074								
1769	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.756								
1770	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	13.414								
1771	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.619								
1772	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.096								
1773	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	36.167								
1774	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	51.965								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1775	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	74.023								
1776	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.292								
1777	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.689								
1778	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.583								
1779	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.875								
1780	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.160								
1781	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.638								
1782	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.593								
1783	Chức 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.555								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1784	Chức 45 độ (Lợi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	34.677								
1785	Chức 45 độ (Lợi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	61.404								
1786	Chức 45 độ (Lợi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.969								
1787	Chức 45 độ (Lợi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	101.347								
1788	Chức 45 độ (Lợi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	194.348								
1789	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.987								
1790	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.478								
1791	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.670								
1792	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.657								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1793	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.936								
1794	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.003								
1795	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	25.337								
1796	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	36.863								
1797	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	62.597								
1798	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	103.136								
1799	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	167.322								
1800	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	178.053								
1801	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	653.491								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1802	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.564								
1803	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.452								
1804	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	14.308								
1805	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.375								
1806	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	37.260								
1807	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	45.606								
1808	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.856								
1809	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	135.527								
1810	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	220.281								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1811	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	312.388								
1812	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.872								
1813	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.132								
1814	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	42.427								
1815	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	56.039								
1816	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D49	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.757								
1817	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	994								
1818	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.192								
1819	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.888								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1820	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.186								
1821	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1822	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.539								
1823	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.737								
1824	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.532								
1825	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	21.959								
1826	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.622								
1827	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	54.747								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1828	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2007	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	96.650								
1829	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2008	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	125.013								
1830	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2009	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	156.898								
1831	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2010	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	205.585								
1832	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2011	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	256.890								
1833	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2012	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	319.036								
1834	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2013	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	400.240								
1835	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2014	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	495.806								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1836	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2015	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	614.858								
1837	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2016	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	784.041								
1838	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	995.858								
1839	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.256.362								
1840	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	16.530								
1841	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	25.653								
1842	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	39.834								
1843	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	56.635								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1844	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	89.424								
1845	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	120.045								
1846	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	155.002								
1847	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	193.030								
1848	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	253.458								
1849	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	319.126								
1850	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	397.530								
1851	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	500.594								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1852	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	610.883								
1853	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	779.254								
1854	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	976.167								
1855	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.227.548								
1856	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.574.224								
1857	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D32	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	13.098								
1858	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	19.962								
1859	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	30.621								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1860	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	48.958								
1861	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	69.823								
1862	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	99.089								
1863	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	150.124								
1864	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	189.506								
1865	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	236.567								
1866	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	310.906								
1867	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	391.388								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1868	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	490.477								
1869	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	602.844								
1870	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	746.916								
1871	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	930.642								
1872	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.185.094								
1873	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.506.026								
1874	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.913.674								
1875	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 160	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	7.784.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1876	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 180	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	8.099.100								
1877	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 200	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	8.999.100								
1878	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 230	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	10.439.100								
1879	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 260	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	11.249.100								
1880	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 7 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.625.000								
1881	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 8 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.715.000								
1882	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 9 lõi - New - Ko UV	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.895.000								
1883	Bồn đứng	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.288.000								
1884	Bồn đứng	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.518.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1885	Bồn đứng	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.794.000								
1886	Bồn đứng	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.208.000								
1887	Bồn đứng	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.760.000								
1888	Bồn đứng	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.404.000								
1889	Bồn đứng	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.416.000								
1890	Bồn đứng	cái		TA 3000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	7.176.000								
1891	Bồn đứng	cái		TA 4000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	9.016.000								
1892	Bồn đứng	cái		TA 5000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	10.856.000								
1893	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.575.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1894	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.800.000								
1895	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.790.000								
1896	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.465.000								
1897	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.500.000								
1898	Bồn ngang	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.426.000								
1899	Bồn ngang	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.644.960								
1900	Bồn ngang	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.933.840								
1901	Bồn ngang	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.403.040								
1902	Bồn ngang	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.074.640								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1903	Bồn ngang	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.772.000								
1904	Bồn ngang	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.876.000								
1905	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.755.000								
1906	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.980.000								
1907	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.880.000								
1908	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.780.000								
1909	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.860.000								
1910	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1911	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.888.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1912	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.023.100								
1913	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.573.100								
1914	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.663.100								
1915	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1916	Bình ngang	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.203.100								
1917	Bình ngang	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.293.100								
1918	Bình ngang	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.428.100								
1919	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.978.100								
1920	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.068.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1921	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.203.100								
1922	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 gat	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1923	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 nhẵn	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.400.000								
1924	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1925	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			236.250								
1926	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1927	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			218.750								
1928	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1929	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1930	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1931	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen LG	Công ty TNHH Selta Việt Nam			525.000								
1932	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu Nam SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1933	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu nữ SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			586.250								
1934	Thiết bị vệ sinh Selta	Sợi		Dây cấp SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			30.625								
1935	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Gương SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1936	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.620.000								
1937	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 700 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.845.000								
1938	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.340.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1939	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.925.000								
1940	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.555.000								
1941	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.590.000								
1942	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.800.000								
1943	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 700 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
1944	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
1945	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.105.000								
1946	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.780.000								
1947	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.860.000								
1948	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	6.345.000								
1949	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 3000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	7.425.000								
1950	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.024.000								
1951	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.610.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1952	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.392.000								
1953	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.886.000								
1954	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.254.000								
1955	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.702.000								
1956	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
1957	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
1958	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 15, dây 1,9	Tập đoàn Hòa Phát					25.650						
1959	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 20, dây 2,1	Tập đoàn Hòa Phát					32.850	34.290					
1960	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 25, dây 2,3	Tập đoàn Hòa Phát					40.050	41.850					
1961	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 32, dây 2,4	Tập đoàn Hòa Phát					48.600	50.400					
1962	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 40, dây 2,5	Tập đoàn Hòa Phát					58.500						
1963	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 50, dây 2,6	Tập đoàn Hòa Phát					72.000						
1964	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 76, dây 1,5	Tập đoàn Hòa Phát						74.700					
1965	Ông nước Hòa Phát (ông kẽm)	m		ĐK 20, dây 1,5 - 6m	Tập đoàn Hòa Phát						25.380					
1966	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 21 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					9.200						
1967	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 27 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					11.960						
1968	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 34 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					16.560						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1969	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 60 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					20.240						
1970	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75 chiều dày 1,5mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					46.184						
1971	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 90 chiều dày 1,5mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					60.720						
1972	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 110 chiều dày 1,9mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					69.920						
1973	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 20x3,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								6.440			
1974	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 25x4,2m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								9.200			
1975	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 32x5,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								11.960			
1976	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 40x6,7m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								23.000			
1977	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 50x8,3m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								27.600			
1978	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 63x10,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								36.800			
1979	ÔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75x12,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								101.200			
1980	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Bệt HC (2 nút nhấn)						1.649.560						
1981	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xịt xi						151.800						
1982	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nữ HC + van + Xiphong						890.560						
1983	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nam HC + van + Xiphong						556.600						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1984	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xổm HC						253.000						
1985	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chấu rửa mặt HC						263.120						
1986	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chân chậu HC						263.120						
1987	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Xí phông chậu						81.466						
1988	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu nóng, lạnh Joden						657.800						
1989	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu 1 lỗ Joden + dây cáp						303.600						
1990	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Sen tắmJoden						1.047.420						
1991	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí bệt Vinacera							2.300.000					
1992	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí xổm Vinacera							276.000					
1993	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Chậu rửa mặt bằng sứ Vinaselas							276.000					
1994	XII. VẬT TƯ NGÀNH ĐIỆN															
1995	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	175.199								
1996	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	249.148								
1997	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	344.396								
1998	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	432.378								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1999	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	536.843								
2000	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	667.746								
2001	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	877.932								
2002	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	55.630								
2003	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	85.219								
2004	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	128.858								
2005	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.548								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2006	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	147.681								
2007	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	227.392								
2008	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x70+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	938.291								
2009	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x95+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.216.777								
2010	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x120+1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.559.404								
2011	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x150+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.968.349								
2012	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.365.404								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2013	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.455.565								
2014	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.601								
2015	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	246.679								
2016	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	382.395								
2017	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	523.715								
2018	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	712.182								
2019	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.015.160								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2020	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.692.323								
2021	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.537.430								
2022	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2005	CV 1x70 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	245.088								
2023	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2006	CV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	340.175								
2024	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2007	CV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	427.351								
2025	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2008	CV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	530.986								
2026	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2009	CV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	660.390								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2027	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2010	CV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	870.393								
2028	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	462.218								
2029	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	569.021								
2030	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	701.973								
2031	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	916.701								
2032	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.141.340								
2033	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x400	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.470.440								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2034	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	67.747								
2035	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	98.759								
2036	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	144.605								
2037	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	92.591								
2038	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	138.016								
2039	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	204.935								
2040	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	307.230								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2041	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	415.289								
2042	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6+1x4	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	109.586								
2043	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.517								
2044	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	244.268								
2045	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25+1x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	367.070								
2046	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.061								
2047	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.836								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2048	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.575								
2049	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x6.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.730								
2050	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x10.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.885								
2051	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2005	CV 1x1.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.481								
2052	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2006	CV 1x2.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.380								
2053	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2007	CV 1x4.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.511								
2054	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2008	CV 1x6.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.946								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2055	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2009	CV 1x10 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.571								
2056	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x0.75	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.096								
2057	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.161								
2058	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	24.188								
2059	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.303								
2060	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	34.576								
2061	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.959								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2062	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.328								
2063	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	51.400								
2064	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	63.536								
2065	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	78.737								
2066	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	101.353								
2067	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x300 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	125.608								
2068	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x400 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	165.942								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2069	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	368.784								
2070	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	444.155								
2071	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	556.512								
2072	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	668.984								
2073	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x50 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	300.249								
2074	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x70 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	379.758								
2075	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x95 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	480.705								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2076	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x120 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	572.557								
2077	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x150 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	714.947								
2078	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x185 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	858.721								
2079	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x240 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.074.318								
2080	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x35 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	486.968								
2081	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x50 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	524.640								
2082	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x70 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	592.916								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2083	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x95 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	662.224								
2084	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x120 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.985								
2085	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-0,5 (Φ0,8)- 300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.426								
2086	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-1,00 (Φ1,13)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.029								
2087	Dây điện bọc nhựa PVC- 0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,5-(2x16/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.613								
2088	Dây điện bọc nhựa PVC- 0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,75-(2x24/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.504								
2089	Dây điện bọc nhựa PVC- 0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1-(2x32/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.346								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2090	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1,5-(2x30/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.880								
2091	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x2,5-(2x50/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.265								
2092	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1-(2x32/0,2)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.583								
2093	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1,5-(2x30/0,25)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	13.504								
2094	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x6-(2x7x12/0,30)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.114								
2095	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-1,5 (7/0,52)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.178								
2096	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-2,5 (7/0,67)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.078								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2097	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-10 (7/1,35)- 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.085								
2098	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-50 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	167.617								
2099	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-240 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	842.223								
2100	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-300 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.056.389								
2101	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1 (1x7/0,425)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.920								
2102	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1,5 (1x7/0,52)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.920								
2103	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-6 (1x7/1,04)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.285								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2104	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-25 (1x7/2,14)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.446								
2105	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-50 (1x19/1,8)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	174.973								
2106	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-95 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	341.699								
2107	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-150 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	528.591								
2108	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x1.5 (2x7/0.52)- 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.840								
2109	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x4 (2x7/0.85)- 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	42.105								
2110	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x10 (2x7/1.35)- 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	93.892								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2111	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x1.5 (3x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.176								
2112	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x2.5 (3x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.759								
2113	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x6 (3x7/1.04) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	80.863								
2114	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x1.5 (4x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	33.304								
2115	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x2.5 (4x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.342								
2116	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	145.570								
2117	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	211.058								
2118	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x150 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.104.840								
2119	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x185 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.375.259								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2120	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	201.475								
2121	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	542.847								
2122	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.055.053								
2123	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.365.794								
2124	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	258.618								
2125	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	391.258								
2126	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	715.255								
2127	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.809.512								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2128	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x185 - 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.689.266								
2129	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16+1x10 -0,6/1kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	243.134								
2130	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x25+1x16 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.073								
2131	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50+1x25 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	636.511								
2132	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95+1x50 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.227.798								
2133	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120+1x70 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.619.393								
2134	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.024								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2135	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,0; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.870								
2136	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	5.724								
2137	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.297								
2138	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.265								
2139	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.195								
2140	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x10 ;200 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	35.280								
2141	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.930								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2142	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.874								
2143	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.195								
2144	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	20.070								
2145	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	30.150								
2146	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	44.640								
2147	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.260								
2148	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.052								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2149	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.310								
2150	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.161								
2151	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	31.050								
2152	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x4,0;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	46.962								
2153	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	70.227								
2154	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-10 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	36.450								
2155	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-16 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	59.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2156	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-25 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.500								
2157	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-35 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.600								
2158	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-50 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	180.000								
2159	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-70 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	253.800								
2160	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-95 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	348.300								
2161	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-120 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	437.400								
2162	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-150 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	545.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2163	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-185 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	684.000								
2164	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.915								
2165	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x4) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	18.810								
2166	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.460								
2167	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.970								
2168	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	62.640								
2169	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x25) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	100.350								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2170	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	136.710								
2171	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	184.500								
2172	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	261.000								
2173	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	364.500								
2174	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x120) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	458.100								
2175	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x150)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	575.100								
2176	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x185) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2177	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.710								
2178	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.290								
2179	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x10) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	79.470								
2180	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x16) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	135.000								
2181	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.280								
2182	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x35) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	264.780								
2183	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2184	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	493.200								
2185	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x95) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	675.000								
2186	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x120)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	881.640								
2187	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x1,5)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.920								
2188	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.550								
2189	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.800								
2190	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	54.900								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2191	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	84.600								
2192	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.870								
2193	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	198.000								
2194	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	269.550								
2195	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	369.000								
2196	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	535.500								
2197	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	730.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)									
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ	
2198	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010/IEC 61347-1:2007	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12765 300x300 (12W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799									
2199	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12727 300x300 (12W warmwhite)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799									
2200	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 45765 600x600 (45W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	1.244.700									
2201	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN02 16765 200 (16W daylight F200)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	660.600									
2202	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN04 06765 120 (6W daylight F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499									
2203	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 06727 120 (6W warmwhite F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499									
2204	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 12765 170 (12W daylight F170)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	212.399									
2205	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF01 18765 (0.6m 18W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	295.200									

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2206	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF02 36765 (1.2m 36W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	430.199								
2207	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU03 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhựa mờ, có kèm nguồn trời)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2208	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU061 18765 (1.2m 18W daylight, thân thủy tinh)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	95.400								
2209	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 09765 (0.6m 9W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	120.599								
2210	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2211	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18727 (1.2m 18W warmwhite, thân nhôm chụp nhựa mờ, đầu đèn xoay)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	182.699								
2212	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18765 (1.2m 18W daylight máng mini led tube thân nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	230.399								
2213	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 36765 (36W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	403.200								
2214	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 24765 (24W daylight) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	354.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2215	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED ốp trần Điện Quang ĐQ LEDCL08 10765 (10W daylight D255mm) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang theo TCVN 8782:2011			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	281.160								
2216	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ76			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	31.500								
2217	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ90			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	36.000								
2218	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ100			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	67.500								
2219	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-04 75W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.676.393								
2220	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-03 93W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.966.859								
2221	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0001 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.751.390								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2222	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0003 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.262.903								
2223	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-001 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.967.692								
2224	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-002 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.244.830								
2225	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-01 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.526.132								
2226	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-02 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.843.039								
2227	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-05 200W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 710 x 300mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			5.076.887								
2228	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/75w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RANG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lềng, xã Tà Lềng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.663.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2229	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/125w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	5.049.000								
2230	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/155w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	6.930.000								
2231	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/200w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								
2232	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/105W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.128.000								
2233	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/125W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.524.000								
2234	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/155W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								
2235	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSBA 120/18w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	386.100								
2236	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSLH 120/20w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	524.700								
2237	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2238	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	748.440								
2239	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								
2240	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2241	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	603.900								
2242	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2243	ĐÈN LED CHIẾU PHA	cái		Đèn LED chiếu pha D CP04L/240W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bàn Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.861.000								
2244	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2245	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp 2 (R80)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2246	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2247	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2248	Phụ kiện đồng hồ	cái		Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2249	Phụ kiện đồng hồ	cái		Rắc co đồng DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								
2250	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R80	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								
2251	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R100	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								
2252	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module NB-IOT	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2253	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module LoRa	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2254	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Gateway	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2255	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		AB042 (10T- 30T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	30.492								
2256	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		AB042 40T			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.670								
2257	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		2AB042 (10T - 40T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	40.095								
2258	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.571								
2259	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	34.452								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2260	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	42.372								
2261	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	64.251								
2262	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C25/C32/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	65.538								
2263	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	83.160								
2264	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C20/C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	102.069								
2265	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	109.890								
2266	APTOMAT KIỂU G63	Cái		AG0631 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	67.518								
2267	APTOMAT KIỂU G64	Cái		AG0631 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	69.696								
2268	APTOMAT KIỂU G65	Cái		AG0631 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	77.319								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2269	APTOMAT KIỂU G66	Cái		AG0632 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	132.858								
2270	APTOMAT KIỂU G67	Cái		AG0632 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	138.303								
2271	APTOMAT KIỂU G68	Cái		AG0632 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	152.460								
2272	APTOMAT KIỂU G69	Cái		AG0633 C20-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	196.020								
2273	APTOMAT KIỂU G70	Cái		AG0633 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	209.088								
2274	APTOMAT KIỂU G71	Cái		AG0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	218.889								
2275	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 15/20/30/40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	598.950								
2276	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 50/60			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	653.400								
2277	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	724.185								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2278	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE203B 125/150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.415.700								
2279	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE403B 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.702.600								
2280	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE603B 500/550/600			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	7.895.250								
2281	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN103C 15/20/30/40/50/60/75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	816.750								
2282	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 125			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.608.750								
2283	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.633.500								
2284	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN403C 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	4.138.200								
2285	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	2.475								
2286	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.663								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2287	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 2.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	6.039								
2288	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 4.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	9.405								
2289	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢI BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 6.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	13.860								
2290	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.707.500								
2291	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.817.300								
2292	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 90W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.991.000								
2293	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.875.700								
2294	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.739.700								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2295	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.053.000								
2296	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.864.700								
2297	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	17.109.900								
2298	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.682.100								
2299	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.051.300								
2300	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.124.900								
2301	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.391.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2302	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.711.800								
2303	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.964.700								
2304	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.053.700								
2305	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.507.900								
2306	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.984.300								
2307	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.641.700								
2308	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.896.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2309	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.188.000								
2310	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	21.186.900								
2311	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.116.800								
2312	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.291.300								
2313	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 230W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.264.400								
2314	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 255W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.274.300								
2315	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 305W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.097.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2316	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 345W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.733.900								
2317	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.369.300								
2318	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.095.100								
2319	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.195.600								
2320	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.353.100								
2321	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	26.071.200								
2322	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	27.936.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2323	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV7020L, loại liền thể (All In One), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.901.960								
2324	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV10030P, loại liền thể (All In One), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	16.145.370								
2325	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV15040R, loại liền thể (All In One), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.355.010								
2326	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV20060T, loại liền thể (All In One), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	28.116.180								
2327	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV30080W, loại liền thể (All In One), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	49.677.750								
2328	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Split) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV70L - RS20, loại rời thể (Split), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	13.779.270								
2329	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Split) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV100P - RS30, loại rời thể (Split), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.095.940								
2330	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Split) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS40, loại rời thể (Split), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.267.510								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2331	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS50, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 50W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	25.723.620								
2332	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV200T - RS60, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 812WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	31.137.120								
2333	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 1024WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	40.498.380								
2334	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x812Wh LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	52.366.950								
2335	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UP20L - PV 70W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 1 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.450.360								
2336	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG40P - PV 150W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất 40W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	14.747.760								
2337	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG60T - PV 200W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.653.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2338	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led EPSILON-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.957.400								
2339	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-100W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.247.200								
2340	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-150W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.721.500								
2341	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3135 50W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.366.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2342	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3140 60W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	1.476.900								
2343	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3340 80W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	2.642.400								
2344	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MUY-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	3.910.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2345	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-50W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	1.635.480								
2346	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3118 30W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	1.782.000								
2347	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-90W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	1.908.900								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2348	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3240 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	2.397.600								
2349	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-200W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	3.583.800								
2350	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-250W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	3.583.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2351	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	4.516.200								
2352	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	3.811.500								
2353	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-120W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	6.345.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2354	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	7.093.080								
2355	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED UPSILON-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.391.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2356	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn PSI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.571.000								
2357	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB08 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.485.000								
2358	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03- 400W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.739.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2359	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB02-500W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	5.395.500								
2360	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03-600W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: $\geq 110\text{Lm/w}$; Chống sét 10Kv	7.156.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2361	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB04-800W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	12.751.020								
2362	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB07-1000W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	15.001.020								
2363	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế DP03	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc			5.504.400								
2364	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x0,75								5.250				
2365	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x4								21.875				
2366	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	m		Dây điện Hàn quốc loại 2x6								26.250				
2367	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	bộ		Bóng điện Tuýp (Rang Đông) loại 1,2m								113.750				
2368	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	bộ		Bóng điện Tuýp (Rang Đông) loại 0,6m								87.500				
2369	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	cái		Bóng điện tròn (Rang Đông)								9.625				
2370	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	cái		Công tắc điện đôi (VN)								9.625				
2371	BÓNG ĐIỆN, CÔNG TÁC ĐIỆN	cái		Công tắc điện đơn (VN)								4.375				
2372	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rang Đông)	bóng		Bóng điện tròn 25- 100 W										36.800		
2373	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rang Đông)	bộ		Bóng điện tuýp dài 1,2m -32w										110.400		

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2374	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bộ		Bóng điện tiết kiệm điện 11 w											18.400	
2375	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng điện tiết kiệm điện 15-20 w											27.600	
2376	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng đèn LED 50w											257.600	
2377	BÓNG ĐIỆN (PhiLip)	cái		Bóng điện tuýp dài 1,2m											119.600	
2378	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột cù tời DP04	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.514.500								
2379	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột PINE + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.510.000								
2380	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC06 + Thân D76	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.556.800								
2381	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC05 + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.014.600								
2382	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột DC01 (lắp cho cột thép)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.180.500								
2383	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột BANIAN (DC07) + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.080.600								
2384	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột NOUVO + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.120.100								
2385	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11, CH12 (3+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.725.300								
2386	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11 (4+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.153.700								
2387	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D78	Cái		Cần đơn MB01-D, MB02-D, MB03-D, MB04-D, MB05-D, MB06-D, MB07-D, MB08-D, MB09-D, MB10-D	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.041.300								
2388	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D79	Cái		Cần kép MB01-K, MB02-K, MB03-K, MB04-K, MB05-K, MB06-K, MB07-K, MB08-K, MB09-K, MB10-K	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.435.500								
2389	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D81	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dây 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.250.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2390	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D82	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.607.300								
2391	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D83	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.935.800								
2392	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D84	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.995.200								
2393	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D85	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.740.400								
2394	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D86	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.261.500								
2395	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D87	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.963.600								
2396	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D88	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.529.700								
2397	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D89	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.438.700								
2398	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D91	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.741.400								
2399	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D92	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.188.700								
2400	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D93	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.131.900								
2401	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D94	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.187.700								
2402	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D95	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.400.000								
2403	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D96	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.094.800								
2404	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D97	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.855.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2405	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D99	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 17m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	87.660.000								
2406	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D100	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 20m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	98.460.000								
2407	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D101	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 25m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	107.460.000								
2408	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D102	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 30m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	120.600.000								
2409	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D103	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 35m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	142.200.000								
2410	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 14m (dây 4mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.668.000								
2411	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 15m (dây 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.177.000								
2412	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 16m (dây 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	22.068.900								
2413	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 17m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	24.768.000								
2414	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 18m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	26.703.000								
2415	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 19m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	30.150.000								
2416	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.800.000								
2417	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.925.000								
2418	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2419	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.890.000								
2420	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.907.000								
2421	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								
2422	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.430.000								
2423	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.375.000								
2424	Nắp hố ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hố ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.825.000								
2425	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dây 6mm, tay vươn đơn 6m dây 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.610.000								
2426	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dây 6mm, tay vươn đơn 4m dây 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.070.000								
2427	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED cảnh báo tín hiệu giao thông màu vàng D300mm sử dụng năng lượng mặt trời (đã bao gồm pin năng lượng mặt trời, tủ điều khiển)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.570.000								
2428	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Bộ Đèn tín hiệu giao thông 3 màu xanh, đỏ, vàng (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.250.400								
2429	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED THGT 3 x D300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.173.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2430	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn mũi tên chỉ hướng D300, Led	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.610.000								
2431	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn chữ thập D200 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.862.000								
2432	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED chữ thập D300 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.258.000								
2433	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D300 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.412.000								
2434	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D400 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.330.000								
2435	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đi bộ D300 (Led hình người đỏ, xanh), vỏ hộp và tay nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.655.000								
2436	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điều khiển tín hiệu giao thông 2 pha, ổn áp 2000VA KT: 800x800x450mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	29.250.000								
2437	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện điều khiển chiếu sáng tron bộ 50A-100A (vỏ tủ 1200x600x350, tôn dày 1,2mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	10.215.000								
2438	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 200A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	14.355.000								
2439	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 250A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.155.000								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2440	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 300A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	17.415.000								
2441	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 400-500A (vỏ tủ 1550x800x650, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.015.000								
2442	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 2,5 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.578.077								
2443	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,2 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.778.714								
2444	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,8 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 3,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.850.502								
2445	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 4,3 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.885.625								
2446	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 2,5 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.807.954								
2447	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 3,2 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.952.420								
2448	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 4,3 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.453.243								
2449	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 3,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 323mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.725.239								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2450	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 4,3 KN phi ngon 190mm; phi góc 323mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.985.832								
2451	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 5,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 323mm; lực đầu cột 5,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.097.488								
2452	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 6,8 KN phi ngon 190mm; phi góc 323mm; lực đầu cột 6,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.198.466								
2453	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 3,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.465.799								
2454	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 4,3 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.484.552								
2455	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 5,4 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 5,4 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	5.478.223								
2456	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 7,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 7,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	6.343.005								
2457	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 9 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 9 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	7.976.915								
2458	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 10 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 10 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	9.367.073								
2459	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 6,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 350mm; lực đầu cột 6,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.281.526								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2460	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 8,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 8,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.846.585								
2461	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.993.133								
2462	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.500.633								
2463	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.803.765								
2464	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	14.103.010								
2465	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.764.314								
2466	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	NPP: Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên; địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	17.323.072								
2467	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.537.146								
2468	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 12 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 12 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	19.053.934								
2469	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.443.587								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2470	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	17.255.902								
2471	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.994.390								
2472	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	23.562.966								
2473	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (có mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.968.816								
2474	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (không mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.696.278								
2475	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5A-230DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.638.575								
2476	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5B-360DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.895.820								
2477	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H8,5C-460DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.156.303								
2478	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5A-230DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.475.007								
2479	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5B-360DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.701.173								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2480	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5C-460DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.773.115								
2481	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5A-230DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.489.476								
2482	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5B-360DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.795								
2483	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5C-460DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.512.065								
2484	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-65 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.393.992								
2485	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-95 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.542								
2486	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-125 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.620.139								
2487	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-155 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.418.807								
2488	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.557.166								
2489	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.791.016								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2490	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.803.602								
2491	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.402.407								
2492	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.618.363								
2493	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.900.514								
2494	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.367.905								
2495	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.614.386								
2496	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-65 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.989.238								
2497	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-95 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.130.598								
2498	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-125 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.556.278								
2499	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-155 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.135.206								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2500	XIII. HỆ THỐNG CỬA ĐI, CỬA SỔ															
2501	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FARAVI ALUMINIUM	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Hệ nhôm FRAVI FMA Plus khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1,2mm kính 2 lớp dày 6,38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2502	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (450) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.980.000								
2503	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa sổ khung nhôm hệ FRAVI (48) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.584.000								
2504	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (4400) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ốp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.831.500								
2505	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (2600) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.534.500								
2506	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm FRAVI Xingfa nhôm 2001 (55,93,65)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.128.500								
2507	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm mặt dựng tường kính FRAVI CW		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.371.150								
2508	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm chắn nắng và làm trang trí		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	247.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2509	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa cuốn khe thoáng FRAVI Door độ dày 1.2-1.6mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	564.300								
2510	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V1: Vách kính hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.473.325								
2511	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V2: Cửa đi 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.028.119								
2512	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V3: Cửa đi 1 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.369.512								
2513	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V4: Cửa đi 2 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.342.138								
2514	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V5: Cửa sổ mở quay (hắt) 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.894.212								
2515	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V6: Cửa sổ mở quay (hắt) 2 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.937.611								
2516	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V7: Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.776.138								
2517	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V8: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.814.515								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2518	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V9: Hệ mặt dựng 1100 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 8,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4÷2.0 mm).		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.198.595								
2519	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V10: Vách kính cố định hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.545.887								
2520	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V11: Cửa đi một cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.622.191								
2521	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V12: Cửa đi 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.604.179								
2522	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V13: Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.606.289								
2523	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V14: Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.454								
2524	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V15: Cửa sổ lùa 2 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.150.539								
2525	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V16: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.130.277								
2526	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V17: Hệ mặt dựng Xingfa 65, kính an toàn 2 lớp 8,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.5 mm)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.533.872								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2527	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V18: Vách kính cố định hệ 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.889.148								
2528	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V19: Cửa đi một cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.026.432								
2529	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V20: Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.944.489								
2530	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V21: Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 vát cạnh , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.147.912								
2531	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V22: Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38, độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.230.926								
2532	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V23: Cửa sổ lùa 2 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.823.149								
2533	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V24: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.703.793								
2534	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V25: Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.567.465								
2535	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V26: Cửa nhôm thủy lực 1 cánh Việt Pháp, (bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.669.666								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2536	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa nhôm thủy lực 2 cánh Việt Pháp,(bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 nmm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.802.512								
2537	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa trượt quay 2 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.491								
2538	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V28: Cửa trượt quay 4 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.449.497								
2539	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu êm VFC01 độ dày 0.8mm ÷1.0mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.060.262								
2540	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu thoáng VFC02 độ dày 1.2mm ÷1.4mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.862.177								
2541	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.425.600								
2542	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.887.930								
2543	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.775.070								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2544	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.003.760								
2545	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.080.980								
2546	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.683.990								
2547	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 4 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.572.120								
2548	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 xingfa (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.427.580								
2549	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.469.060								
2550	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.445.300								
2551	NHÔM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2552	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.393.820								
2553	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính hệ 56 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.470.150								
2554	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.396.790								
2555	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.355.210								
2556	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								
2557	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.418.570								
2558	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách cố định (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.103.750								
2559	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh hắt (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.250.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2560	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh mở hất lên vách (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.523.510								
2561	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.660.130								
2562	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.673.990								
2563	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.895.450								
2564	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.466.780								
2565	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.706.360								
2566	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.900.500								
2567	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.520.340								
2568	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.532.220								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2569	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn chống bão G91: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 90mm giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu nâu vàng, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.940.300								
2570	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G57: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm. - Sơn cao cấp - Bản nan 56mm, 2 chấn 1 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.600								
2571	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G63: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 62mm, 2 chấn 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng, lỗ thoáng hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.950.300								
2572	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor SE02: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp. - Bản nan 50mm, 3 chấn 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2573	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn xuyên sáng Singdoor SK50: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bản nan 50mm, 3 chấn 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoáng hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.623.500								
2574	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 900W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.242.150								
2575	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 1200W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.544.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2576	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 300kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.583.500								
2577	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 500kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.573.500								
2578	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 800kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.157.500								
2579	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 1000kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.236.500								
2580	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đồng Á các màu nâu cà phê và trắng sứ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày <1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			97.000								
2581	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đồng Á màu vân gỗ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày <1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			109.000								
2582	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đồng Á các màu nâu cà phê và trắng sứ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày >=1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			94.000								
2583	Nhôm thanh sơn tĩnh điện Đồng Á màu vân gỗ.	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Độ dày >1mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			106.000								
2584	Cửa đi, cửa sổ và vách nhôm thường Đồng Á sơn tĩnh điện màu cà phê và màu trắng	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày của nhôm 0,7-1,0mm.	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			900.000								
2585	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,2-1,4mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bề vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			2.050.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2586	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,2-1,4mm, màu vân gỗ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			2.150.000								
2587	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,4-2,0mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			2.550.000								
2588	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ XingFa (DY-56)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,4-2,0mm, màu vân gỗ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			2.700.000								
2589	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 0,9-1,1mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			1.580.000								
2590	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 0,9-1,1mm, màu vân gỗ. Dưới bung lá nhôm 2 mặt trên sử dụng kính trắng đối với cửa đi. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			1.650.000								
2591	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,1-1,4mm, sơn tĩnh điện màu cà phê hoặc trắng sứ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			1.760.000								
2592	Cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm Đồng Á hệ Vát cạnh (DY-55)	m2	QCVN 16:2019/BXD	độ dày nhôm 1,1-1,4mm, màu vân gỗ. Khóa tay bê vuông (Đối với kích thước cửa >1,6m2)	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			1.820.000								
2593	Vách nhôm mặt dựng hệ 65 Đồng Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	đày 2.0mm, màu cà phê hoặc màu ghi xám.	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			2.800.000								
2594	Tủ bếp nhôm nội thất Đồng Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	màu vân gỗ, độ dày nhôm 1.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			3.200.000								
2595	Tủ quần áo, tủ dây, tủ rượu, giá sách... nhôm nội thất Đồng Á	m2	QCVN 16:2019/BXD	màu vân gỗ, độ dày nhôm 1.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			3.000.000								
2596	Cửa nhôm hệ thủy lực	m2	QCVN 16:2019/BXD	bán cánh rộng 180x65mm, bán khung rộng 200x55mm, nhôm Đồng Á, màu cà phê hoặc vân gỗ, độ dày nhôm 2.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐỒNG Á			3.100.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2597	Cửa nhôm hệ thủy lực	m2	QCVN 16:2019/BXD	bản cánh rộng 160x60mm, bản khung rộng 150x50mm, nhôm Đông Á, màu cà phê hoặc vân gỗ, độ dày nhôm 2.0mm	Công ty TNHH NHÔM ĐÔNG Á			2.800.000								
2598	XIV. CÁC LOẠI VẬT LIỆU KHÁC															
2599	Kính các loại	m2		Kính trắng trơn 5 ly Liên doanh						161.000						
2600	Kính các loại	m2		Kính màu trà, xanh đen, lơ Liên doanh						193.200						
2601	Kính các loại	m2		Kính hoa dâu Liên doanh						110.400						
2602	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							73.600					
2603	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							98.440					
2604	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly phản quang							98.440					
2605	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly đen							98.440					
2606	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly hoa mờ							119.600					
2607	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly trà							138.000					
2608	Tre trồng các loại	cây		Tre rừng ĐK 6 - 8 cm, L = 6m				30.000								
2609	Tre trồng các loại	cây		Tre trồng ĐK 9 - 15 cm, L = 8m				50.000								
2610	Tre trồng các loại	m		Tre trồng ĐK 9 - 15 cm, L = 8m				50.000								
2611	Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh	m2		Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh ĐS50 - Cường độ chịu kéo: 50-50kN/m - Kích thước cuộn: 5x50m	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	16.560								
2612	Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh	m2		Lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh ĐS100 - Cường độ chịu kéo: 100-100kN/m - Kích thước cuộn: 5x50m	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	30.360								
2613	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-75: Khoảng cách mỗi hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	196.000								
2614	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-100: Khoảng cách mỗi hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	270.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2615	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-120: Khoảng cách mỗi hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 120mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	330.000								
2616	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 356-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 356-150: Khoảng cách mỗi hàn danh định 356mm; Chiều cao ô ngăn danh định 150mm; Kích thước ô ngăn danh định 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	390.000								
2617	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-75: Khoảng cách mỗi hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	168.000								
2618	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-100: Khoảng cách mỗi hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	226.000								
2619	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-120: Khoảng cách mỗi hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	278.000								
2620	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 445-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 445-150: Khoảng cách mỗi hàn danh định 445mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	332.000								
2621	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-75	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-75: Khoảng cách mỗi hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 75mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	114.000								
2622	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-100	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-100: Khoảng cách mỗi hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 100mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	154.000								
2623	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-120	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-120: Khoảng cách mỗi hàn danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 120mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	188.000								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2624	Ô ngăn hình mạng Neoweb cải tiến - Geostep 660-150	m2	TCVN 10544:2014	Geostep 660-150: Khoảng cách mỗi hân danh định 660mm; Chiều cao ô ngăn danh định 150mm; Kích thước ô ngăn danh định 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	224.000								
2625	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-50: Khoảng cách mỗi hân 356mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	214.000								
2626	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-75: Khoảng cách mỗi hân 356mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	300.000								
2627	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-100: Khoảng cách mỗi hân 356mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	412.000								
2628	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-120: Khoảng cách mỗi hân 356mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	514.000								
2629	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 356-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 356-150: Khoảng cách mỗi hân 356mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 260mm x 224mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	598.000								
2630	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-50: Khoảng cách mỗi hân 445mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	190.000								
2631	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-75: Khoảng cách mỗi hân 445mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	296.000								
2632	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-100: Khoảng cách mỗi hân 445mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	366.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2633	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-120: Khoảng cách mỗi hân 445mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	456.000								
2634	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 445-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 445-150: Khoảng cách mỗi hân 445mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 340mm x 290mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	530.000								
2635	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-50	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-50: Khoảng cách mỗi hân 660mm; Chiều cao ô ngăn 50mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	134.000								
2636	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-75	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-75: Khoảng cách mỗi hân 660mm; Chiều cao ô ngăn 75mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	192.000								
2637	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-100	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-100: Khoảng cách mỗi hân 660mm; Chiều cao ô ngăn 100mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	258.000								
2638	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-120	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-120: Khoảng cách mỗi hân 660mm; Chiều cao ô ngăn 120mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	324.000								
2639	Ô ngăn hình mạng Neoweb - Neoloy 660-150	m2	TCVN 10544:2014	Neoloy 660-150: Khoảng cách mỗi hân 660mm; Chiều cao ô ngăn 150mm; Kích thước ô ngăn 500mm x 420mm.	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	376.000								
2640	Đầu neo clip	cái	TCVN 10544:2014	Đầu neo clip sử dụng với cọc neo để định vị hệ thống neoweb. Sản xuất từ HDPE nguyên sinh	CÔNG TY TNHH LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT ĐỒNG SƠN		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	14.000								